

HƯỚNG DẪN

Quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” (gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Hướng dẫn số 124-HD/BTGTU ngày 21/01/2025 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (viết tắt là Hướng dẫn số 124-HD/BTGTU); Ban Tuyên giáo Thị ủy hướng dẫn công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất và nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận trong Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Giúp cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ thị xã đến cơ sở tổ chức triển khai việc quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, gắn với thực hiện Quy hoạch thị xã Quảng Yên đến năm 2040; Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 569/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 02/11/2020 của Thị ủy “Về xây dựng và phát triển thị xã Quảng Yên trở thành thành phố vào năm 2025, đạt đô thị loại II trước năm 2030”.

2. Yêu cầu

- Công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền cần được triển khai nghiêm túc, kịp thời, sâu rộng, bảo đảm chất lượng, hiệu quả trong cả hệ thống chính trị thị xã và toàn thể đảng viên. Việc triển khai phải thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm,

trọng điểm và đa dạng về hình thức; khai thác tối đa ưu thế của các nền tảng số; nội dung thông tin, tuyên truyền phải đầy đủ, cập nhật, nhấn mạnh các quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Từng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của mình, nắm vững quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*"; nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhận thức sai lệch về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

II. NỘI DUNG QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết, các văn bản của của tỉnh, của Thị ủy và Hướng dẫn này để tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tập trung vào một số nội dung sau:

1. Nội dung quán triệt, tuyên truyền

1.1. Về quan điểm chỉ đạo

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng. Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật bảo đảm yêu cầu quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo, loại bỏ tư duy "*không quản được thì cấm*". Chú trọng bảo đảm nguồn nhân lực trình độ cao cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; có cơ chế, chính sách ưu đãi đặc biệt để thu hút về nhân tài. Phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc "*hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí*"; làm giàu, khai

thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu.

- Phát triển nhanh và bền vững, từng bước tự chủ về công nghệ, nhất là công nghệ chiến lược; ưu tiên nguồn lực quốc gia đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ Việt Nam gắn với nhanh chóng tiếp thu, hấp thụ, làm chủ và ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến của thế giới; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chú trọng nghiên cứu cơ bản, tiến tới tự chủ và cạnh tranh về công nghệ ở một số lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế.

- Bảo đảm chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

1.2. Về mục tiêu

- Đến năm 2030:

+ Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng, thuộc nhóm dẫn đầu trong các nước có thu nhập trung bình cao; trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt mức trên trung bình của thế giới; một số lĩnh vực khoa học, công nghệ đạt trình độ quốc tế. Việt Nam thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu Đông Nam Á, nhóm 50 nước đứng đầu thế giới về năng lực cạnh tranh số và chỉ số phát triển Chính phủ điện tử; nhóm 3 nước dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo, trung tâm phát triển một số ngành, lĩnh vực công nghiệp công nghệ số mà Việt Nam có lợi thế. Tối thiểu có 5 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến.

+ Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế ở mức trên 55%; tỉ trọng xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trên tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu đạt tối thiểu 50%. Quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 30% GDP. Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%; giao dịch không dùng tiền mặt đạt 80%. Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người Việt Nam, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,7.

+ Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2% GDP, trong đó kinh phí từ xã hội chiếm hơn 60%; bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Hệ thống tổ chức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được sắp xếp lại đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu - ứng dụng - đào tạo. Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 12 người trên một vạn dân; có từ 40 - 50 tổ chức khoa học và

công nghệ được xếp hạng khu vực và thế giới; số lượng công bố khoa học quốc tế tăng trung bình 10%/năm; số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình 16 - 18%/năm, tỉ lệ khai thác thương mại đạt 8 - 10%.

+ Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng ngang tầm các nước tiên tiến; từng bước làm chủ một số công nghệ chiến lược, công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, bán dẫn, công nghệ lượng tử, nano, thông tin di động 5G, 6G, thông tin vệ tinh và một số công nghệ mới nổi. Phủ sóng 5G toàn quốc. Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh đối với các thành phố trực thuộc Trung ương và một số tỉnh, thành phố có đủ điều kiện. Thu hút thêm ít nhất 3 tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam.

+ Quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số, hình thành sàn giao dịch dữ liệu. Phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hóa số đạt mức cao của thế giới. Việt Nam thuộc nhóm các nước dẫn đầu về an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

- Tầm nhìn đến năm 2045:

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, có thu nhập cao. Việt Nam có quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 50% GDP; là một trong các trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực và thế giới; thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Tỉ lệ doanh nghiệp công nghệ số tương đương các nước phát triển; tối thiểu có 10 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến. Thu hút thêm ít nhất 5 tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam.

1.3. Về nhiệm vụ, giải pháp

Các cấp ủy, tổ chức đảng từ thị xã đến cơ sở căn cứ vào nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW và chức năng, nhiệm vụ, tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

(2) Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

(3) Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(4) Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

(5) Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

(6) Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

(7) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Hình thức tuyên truyền

Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo việc tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW và quá trình triển khai thực hiện bằng các hình thức phù hợp.

- Ban Tuyên giáo Thị ủy và các xã, phường phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ở địa phương, đơn vị. Tập trung làm rõ các quan điểm chỉ đạo, những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu đã được xác định trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, bảo đảm phù hợp với tình hình ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Chủ động nắm chắc và dự báo tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội; kịp thời tham mưu, đề xuất giải pháp giúp cấp ủy chỉ đạo thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Tuyên truyền trên các hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thị xã, trên cổng thông tin điện tử, các website, trang thông tin điện tử của các ban, ngành, các phường, xã, cơ quan, đơn vị; trên internet, mạng xã hội... tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW, nêu bật ý nghĩa, tầm quan trọng của đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia - điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc.

- Tuyên truyền thông qua sinh hoạt chi bộ, chi hội, chi đoàn; hội nghị, tọa đàm, tập huấn, lễ phát động. Tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp và hệ thống truyền thanh ở cơ sở, đội tuyên truyền lưu động...

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG

1. Tổ chức Hội nghị quán triệt từ Trung ương

Ngày 13/01/2025 Ban Thường vụ Thị uỷ đã chỉ đạo triển khai kết nối với Hội nghị do Ban Bí thư Trung ương tổ chức từ Thị ủy đến các đơn vị, xã, phường.

Thành phần tham dự hội nghị là toàn thể các đồng chí cấp ủy viên, đảng viên, công chức, viên chức của các đơn vị được kết nối trực tuyến.

2. Đối với các cấp uỷ cơ quan, đơn vị không kết nối trực tuyến

- Cấp uỷ các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt và triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trong phạm vi quản lý.

- Đối tượng: Các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ chủ chốt, đảng viên, công chức, viên chức, của cơ quan, đơn vị. Các đối tượng liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và một số thành phần khác do cấp uỷ cơ quan, đơn vị quyết định.

- Thời gian: Trong Quý I/2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ thị xã đến cơ sở ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện và thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Thị ủy có liên quan tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo lĩnh vực, địa bàn được phân công; hằng năm sơ kết, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thị xã: Bám sát các nội dung trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 và Hướng dẫn này; phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các hạ tầng truyền thông nhằm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về nêu bật ý nghĩa, tầm quan trọng của đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Chủ động đăng tải, lan tỏa các thông tin chính thống, tích cực, góp phần định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trước những vấn đề nổi cộm, vụ việc kinh tế - xã hội phức tạp, nhạy cảm, Nhân dân quan tâm trong quá trình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW. Cổ vũ, động viên các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn thị xã; phát hiện, giới thiệu, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong học tập, lao động sản xuất, sử dụng hiệu quả nguồn vốn Nhà nước, bảo đảm tiến độ chất lượng, dự án đầu tư...

3. Ban Tuyên giáo Thị ủy chủ động tham mưu cho Thị ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW đến các chi, đảng bộ và toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã; đồng thời tham mưu, đề xuất các hoạt động thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Chủ động nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, cung cấp thông tin, kịp thời, phù hợp về nhu cầu phát triển phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương, đơn vị, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, qua đó góp phần phát huy vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng thành phố Quảng Yên phát triển nhanh, bền vững gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

Đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, xã, phường báo cáo kết quả việc quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về Ban Tuyên giáo Thị ủy trước ngày 20/3/2025 để tổng hợp, báo cáo về Ban Thường vụ Thị ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực Thị ủy (để báo cáo);
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH thị xã;
- Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thị xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Thị ủy;
- Lưu BTG Thị ủy.

TRƯỞNG BAN



Lê Thị Hay